

All About Gaming

Inspired by the rigorous quality testing in the production of MSI Optix G series, MSI Optix G series' design is full of symbols of sturdiness and durability. Additionally, to provide quality user experience, Optix G series has really simple installation process and a friendly user interface, and will be the best choice for entry level gamers to step into the game world.



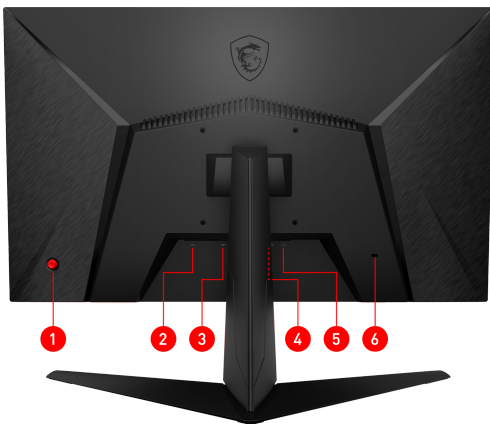
Selling Points

- Tấm nền IPS ; Tối ưu màu sắc và độ sáng, tăng cường trải nghiệm hình ảnh của bạn.
- Tần số quét hình 75Hz - đáp ứng nhanh hơn với khung hình mượt mà hơn.
- Thời gian đáp ứng 1ms - Xoá bỏ hiện tượng xé hình và tốc độ khung hình chậm chạp.
- Công nghệ AMD FreeSync® - Chống xé hình.
- Night Vision - Điều chỉnh màu đen thông minh để bù sáng như ban ngày đem đến cho bạn chi tiết trong cả khu vực tối.
- Dải màu rộng - Màu sắc và các chi tiết trong game chân thực và tinh tế.
- Game Mode - Chọn phong cách chơi game của bạn để trải nghiệm hiệu ứng hình ảnh tốt nhất.
- Thiết kế không viền - Đem đến trải nghiệm game tuyệt vời với viền siêu mỏng.
- Chống chớp hình & Giảm ánh sáng xanh - Chơi game lâu hơn mà không bị mỏi hay khô mắt.
- Góc nhìn rộng để ...



Picture and logos

System I/O-Ports



1. 5-way joystick navigator
2. DC Jack
3. 1x Display Port (1.2a)
4. 1x HDMI (1.4)
5. Earphone out
6. Kensington lock

Specification

Display	Screen Size	23.8" (60cm)
	Active Display Area (mm)	527.04(H) x 296.46(V)
	Curvature	Flat
	Panel Type	IPS
	Resolution	1920x1080 (FHD)
	Pixel pitch	0.2745(H)x0.2745(V)
	Aspect Ratio	16:9
	Dynamic Refresh Rate technology	FreeSync
	SDR Brightness (nits)	250
	Contrast Ratio	1000:1
	DCR (Dynamic Contrast Ratio)	100000000:1
	Signal Frequency	30~100 KHz(H) / 47~77 Hz(V)
	Activated Range	48Hz-75Hz
	Refresh Rate	75Hz
	Response Time (MPRT)	1ms(MPRT)
	Response Time (GTG)	4ms
	Response Time (Tr + Tf)	14ms
	View Angles	178°(H)/178°(V)
	Surface Treatment	Anti-glare
	NTSC (CIE1976 area percentage/overlap)	89.3%/79.2%
	NTSC (CIE1931 area percentage/overlap)	104.93%/99.3%
	sRGB (CIE1976 area percentage/overlap)	102.4%/98.8%
	sRGB (CIE1931 area percentage/overlap)	104.93%/99.3%
	Adobe RGB (CIE1976 area percentage/overlap)	87.8%/86.1%
	Adobe RGB (CIE1931 area percentage/overlap)	77.77%/77.1%
	DCI-P3 (CIE1976 area percentage/overlap)	81.6%/81.2%
	DCI-P3 (CIE1931 area percentage/overlap)	77.35%/77.3%
	Rec.709 (CIE1976 area percentage/overlap)	102.4%/98.8%
	Rec.709 (CIE1931 area percentage/overlap)	77.35%/77.3%
	Display Colors	16.7M
	Color bit	8 bits (6 bits + FRC)
	Note_DP	1920 x 1080 (Up to 75Hz)
	Note_HDMI™	1920 x 1080 (Up to 75Hz)
Note_DVI	N/A	
Onboard Graphics	HDMI™	1
I/O Ports	HDMI™ version	1.4
	DisplayPort	1
	DisplayPort version	1.2a
	Headphone-out	1
	Lock type	Kensington Lock
Power	Power Supply Type	External Adaptor 20V 2.25A
	Power Input	100~240V, 50/60Hz
	Adapter's KC safety Number	SU10469-15001
	Power Cord Type	C5
In The Box	DisplayPort Cable	0
	HDMI™ Cable	1
	DVI Cable	0
	USB Type A to Type B Cable	0
	USB Type C to Type A Cable	0
	USB Type C to Type C Cable	0
	Thunderbolt Cable	0
	VGA Cable	0
	3.5mm audio Cable	0
	3.5mm combo audio Cable	0
	Power Cord	1
	AC Adaptor	1
	Warranty Card	1
	Quick Guide	1



M À N H Ì N H

Optix G241V E2

OPTIX G241V E2

Design	Adjustment (Tilt)	-5° ~ 20°
	VESA Mounting	100x100mm
	Frameless Design	Yes
Outer Carton Dimension (WxDxH)	Outer Carton Dimension (WxDxH) (mm)	621 x 187 x 434
	Outer Carton Dimension (WxDxH) (inch)	24.45 x 7.36 x 17.09
Product Dimension with Stand (WxDxH)	Product Dimension with Stand (WxDxH) (mm)	540.3 x 219.6 x 422.6
	Product Dimension with Stand (WxDxH) (inch)	21.27 x 8.65 x 16.64
Product Dimension without Stand (WxDxH)	Product Dimension without Stand (WxDxH) (mm)	540.3 x 65.5 x 328.2
	Product Dimension without Stand (WxDxH) (inch)	21.27 x 2.58 x 12.92
Stand Dimension (WxDxH)	Stand Dimension (WxDxH) (mm)	461.1 x 219.6 x 267.5
	Stand Dimension (WxDxH) (inch)	18.15 x 8.65 x 10.53
Dimension & Weight	Inside Carton Dimensions (WxDxH) (mm)	606 x 172 x 409
	Inside Carton Dimensions (WxDxH) (inch)	23.86 x 6.77 x 16.1
	Weight (Net kg)	3.3
	Weight (Gross kg)	5
Warranty	Warranty	36M
Barcode Info	EAN	4719072774547
	UPC	824142233535